TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ CÔNG TÂY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 41/2019/QĐST-DS	*Gò Công Tây, ngày 04 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 3 năm 2019, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 40/2019/TLST-DS ngày 07 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Trương Thị H, sinh năm 1954. Hộ khẩu thường trú: Số 133 Đường H, P, Q, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Phan Thị U, sinh năm 1964. Trú tại: ấp V, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang (Văn bản ủy quyền số 911, quyển số 01TP/CC-SCC/HĐGD ngày 06/3/2019 của Văn phòng Công chứng số 2, tỉnh Tiền Giang).

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị U, sinh năm 1978. Hộ khẩu thường trú: ấp K, xã Đ, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Chổ ở hiện nay: ấp T, xã Đ, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Chị Nguyễn Thị U có nghĩa vụ trả cho bà Trương Thị H số tiền 236.000.000 đồng (trong đó vốn gốc là 200.000.000 đồng và lãi là 36.000.000 đồng), thực hiện trả vào ngày 27 tháng 5 năm 2019 là hoàn tất.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm thực hiện thì phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Chị Nguyễn Thị U nộp 2.950.000 đồng án phí.

+ Bà Trương Thị H nộp 2.950.000 đồng án phí nhưng bà H là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên bà H được miễn án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thực hiện theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Tám